

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA

(Từ đêm 29/09/2024 đến ngày 09/10/2024)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới

















































































Từ đêm 29/9 rãnh áp thấp có trục ở khoảng 18-21 độ Vĩ Bắc nổi với cơn bão Krathon bị nén bởi áp cao lạnh lục địa ở phía Bắc, đẩy dịch dần xuống phía Nam và đẩy dần lên; Từ khoảng ngày 03-04/10, áp cao lạnh lục địa di chuyển lệch ra phía Đông và có cường độ suy yếu dần.

* Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:

Từ chiều tối 29/9 - 01/10: Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng. Mưa lớn có thể gây ra lũ quét ở vùng núi và sạt lở trên sườn dốc, ngập úng ở vùng trũng thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Thành phố Thị xã	Đêm 29/09/2024							Ngày 30/09/2024							1/10/2024							2/10/2024						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Thanh Hoá	25	20	55	SSE	2	85		29	30	70	SSE	2	85		24	28	70	N	3		23	27	0	N	2			
Yên Định	25	30	55	SE	2	87		29	40	70	SE	2	87		24	28	70	NE	3		23	27	0	NE	2			
Quan Hóa	24	40	60	ESE	1	81		31	50	75	ESE	1	81		23	29	75	N	2		22	29	0	N	2			
Như Thanh	24	30	50	SE	2	85		30	40	65	SE	2	85		23	29	65	NE	2		22	28	0	NE	2			
Tĩnh Gia	25	30	50	SE	2	85		29	40	65	SE	2	85		24	28	65	NE	2		23	27	0	NE	2			
Tho Xuân	24	35	55	SE	1	83		30	45	70	SE	1	83		23	29	70	N	4		22	28	0	N	2			
TP. Sầm Sơn	26	20	50	ESE	2	85		29	30	65	ESE	2	85		25	28	65	NE	4		23	27	0	NE	2			

Nga Sơn	25	25	55	SE	2	84		29	35	70	SE	2	84		24	28	70	NE	4		23	27	0	NE	2	
Thịệu Hóa	25	20	55	SSE	2	82		29	30	70	SSE	2	82		24	28	70	NE	3		23	27	0	NE	2	
Đông Sơn	25	20	55	SSE	2	83		29	30	70	SSE	2	83		24	28	70	NE	3		23	27	0	NE	2	
Quảng Xương	25	30	50	SE	2	84		29	40	65	SE	2	84		24	28	65	NE	2		23	27	0	NE	2	
TX.Bim Sơn	25	25	55	SE	2	82		29	35	70	SE	2	82		24	28	70	NE	4		23	27	0	NE	2	
Hà Trung	25	25	55	SE	2	81		29	35	70	SE	2	81		24	28	70	NE	4		23	27	0	NE	2	
Vĩnh Lộc	25	30	55	SE	2	81		29	40	70	SE	2	81		24	28	70	N	3		23	27	0	N	2	
Quan Sơn	24	40	60	ESE	1	81		31	50	75	ESE	1	76		23	29	75	N	2		22	28	0	N	2	
Mường Lát	24	40	60	ESE	1	74		31	50	75	ESE	1	74		23	29	75	N	2		22	28	0	N	2	
Bá Thước	24	40	60	ESE	2	78		31	50	75	ESE	2	78		23	29	75	N	2		22	28	0	N	2	
Lạng Chánh	24	35	55	SE	2	76		30	45	70	SE	2	76		23	29	70	N	4		22	28	0	N	2	
Như Xuân	24	30	50	SE	1	82		30	40	65	SE	1	82		23	29	65	NE	2		22	28	0	NE	2	
Thường Xuân	24	35	55	SE	1	81		30	45	70	SE	2	85		23	29	70	NE	4		22	28	0	NE	2	
Nông Cống	25	20	55	SSE	2	85		29	30	70	SSE	2	85		24	28	70	NE	3		23	27	0	NE	2	
Triệu Sơn	24	35	55	SE	2	80		30	45	70	SE	2	80		23	29	70	NE	4		23	28	0	N	2	
Ngọc Lạc	24	35	55	SE	2	79		30	45	70	SE	2	79		23	29	70	NE	4		22	28	0	NE	2	
Thạch Thành	24	35	55	SE	2	75		30	45	70	SE	2	75		23	29	70	NE	4		22	28	0	N	2	
Cẩm Thủy	24	35	55	SE	2	76		30	45	70	SE	2	76		23	29	70	NE	4		22	28	0	N	2	
Hoàng Hóa	26	25	55	SE	2	83		29	35	70	SE	2	83		24	28	70	NE	4		23	27	0	NE	2	
Hậu Lộc	26	25	55	SE	2	82		29	35	70	SE	2	82		24	28	70	NE	4		23	27	0	NE	2	

Thành phố Thị xã	3/10/2024				4/10/2024				5/10/2024				6/10/2024				7/10/2024				8/10/2024				9/10/2024				Σ Mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Thanh Hoá	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		70
Yên Định	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		90
Quan Hóa	20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	31	0		20	31	0		22	31	0		22	31	0		110
Như Thanh	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		90
Tĩnh Gia	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		90
Tho Xuân	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Sầm Sơn	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		70
Nga Sơn	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		80
Thiệu Hóa	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		70
Đông Sơn	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		70
Quảng Xương	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		90
TX.Bim Sơn	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		80
Hà Trung	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		80
Vinh Lộc	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		90
Quan Sơn	20	28	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		110
Mường Lát	20	28	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		110
Bá Thước	20	28	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		110

Lạng Chánh	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Như Xuân	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		90
Thường Xuân	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Nông Cống	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		70
Triệu Sơn	21	27	0		21	28	0		21	29	0		21	30	0		23	30	0		23	30	0		100
Ngọc Lạc	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Thạch Thành	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Cẩm Thủy	20	27	0		20	28	0		20	29	0		20	30	0		22	30	0		22	30	0		100
Hoàng Hóa	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		80
Hậu Lộc	21	26	0		21	27	0		21	28	0		21	29	0		23	29	0		23	29	0		80

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 30/09/2024

Tin phát lúc: 15h30 ngày 29/09/2024

Dự báo viên: Đỗ Thị Thi

Nơi nhận:

- Văn phòng tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa
- Đài PT&TH tỉnh Thanh Hóa
- Vụ QLDBKTTV
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV Bắc Trung Bộ (đềBC)
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa (đềBC)
- 27 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa
- Lưu tổ DBKT



Nguyễn Văn Minh